

Số: 06/2024/QĐST-DS

Bảo Yên, ngày 07 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 07 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị H** - sinh năm 1981;

Địa chỉ: **Bản B, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai;**

Bị đơn: Bà **Lô Thị K** - sinh năm 1985;

Trú tại: **Tổ dân phố D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà **Lô Thị K** phải có trách nhiệm trả cho bà **Trần Thị H** số tiền là 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

2.2. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Bị đơn bà **Lô Thị K** phải chịu 25.500.000 đồng (Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà **Trần Thị H** số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0003382 ngày 30/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+ Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Thắng